**ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN: NGỮ VĂN 9**

*(Thời gian làm bài:120 phút)*

Đề khảo sát gồm : 02 trang

**Phần I. Tiếng Việt (2,0 điểm)**

***Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm*.**

**Câu 1**. Xác định câu có thành phần tình thái?

A. Vừa lúc ấy, tôi đã đến gần anh. (Nguyễn Quang Sáng)

B. Tất nhiên, tôi không vào viện quân y. (Lê Minh Khuê)

C. Ơ, bác vẽ cháu đấy ư? (Nguyễn Thành Long)

D. Nhìn lũ con, tủi thân, nước mắt ông lão cứ giàn ra*.*( Kim Lân)

**Câu 2.** Xét về cấu tạo ngữ pháp, câu “*Anh mong được nghe một tiếng “ba” của con bé, nhưng con bé chẳng bao giờ chịu gọi.*” (Nguyễn Quang Sáng) thuộc kiểu câu nào?

 A. Câu đơn C. Câu rút gọn

 B. Câu đặc biệt D. Câu ghép

**Câu 3.** Từ nào sau đây **không** phải từ láy?

 A. Sấm sét B. Sầm sập C. Sốt sắng D. Sẽ sàng

**Câu 4.** Trong dòng thơ: “*Mai cốt cách, tuyết tinh thần*” (Truyện Kiều), Nguyễn Du đã sử dụng biện pháp tu từ nào?

A. So sánh B. Hoán dụ C. Ẩn dụ D. Nói quá

**Câu 5.** Trong các dòng thơ sau đây, dòng thơ nào mang nghĩa tường minh?

 A. Đầu súng trăng treo. (*Đồng chí* – Chính Hữu)

 B. Bom giật bom rung kính vỡ đi rồi. (*Bài thơ về tiểu đội xe không kính* – Phạm Tiến Duật)

 C. Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*.* (*Nói với con* – Y Phương)

 D. Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này. (*Viếng lăng Bác* – Viễn Phương)

**Câu 6.** Những câu văn sau: “*Tôi thích dân ca quan họ mềm mại, dịu dàng. Thích Ca –chiu- sa của Hồng quân Liên Xô. Thích ngồi bó gối mơ màng: “Về đây khi mái tóc còn xanh xanh...”. Đó là dân ca Ý trữ tình giàu có, phải lấy giọng thật trầm. Thích nhiều.”* (Lê Minh Khuê) đã sử dụng những phép liên kết nào?

 A. Phép liên tưởng, phép nối C. Phép lặp, phép đồng nghĩa

 B. Phép liên tưởng, phép thế D. Phép lặp, phép thế

**Câu 7**. Câu nào sau đây có chứa khởi ngữ

 **A**. Bạn An, lớp trưởng lớp 9A, luôn nhiệt tình giúp đỡ người khác.

 B. Ngoài sân trường, các bạn đang chơi vui quá !

 C. Đàn thì Lan chơi rất hay.

 D. Mai làm bài tập này từ hôm qua.

**Câu 8*.***Các thành ngữ: *nửa úp, nửa mở; lúng búng như ngậm hột thị; dây cà ra dây muống* liên quan đến phương châm hội thoại nào trong giao tiếp?

A. Phương châm lịch sự C. Phương châm cách thức

 B. Phương châm quan hệ D. Phương châm về chất

**Phần II. Đọc – hiểu văn bản (2,0 điểm)**

 **Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi nêu ở bên dưới.**

 *Bài học về việc đón nhận thành công luôn thật dễ hiểu và dễ thực hiện. Nhưng đối mặt với thất bại, nhất là thất bại đầu đời, lại là điều không hề dễ dàng. Với tất cả mọi người, thất bại - nhất là thất bại trong các mối quan hệ - thường vẫn tạo ra những tổn thương sâu sắc. Điều này càng trở nên nặng nề đối với các bạn trẻ. Nhưng bạn có biết rằng tất cả chúng ta đều có quyền được khóc? Vậy nên nếu bạn đang cảm thấy cô đơn, tuyệt vọng thì hãy cho phép mình được khóc. Hãy để những giọt nước mắt ấm nồng xoa dịu trái tim đang thổn thức của bạn. Và hãy tin rằng ở đâu đó, có một người nào đó vẫn đang sẵn lòng kề vai cho bạn tựa, muốn được ôm bạn vào lòng và lau khô những giọt nước mắt của bạn... Muốn nhìn thấy cầu vồng, ta phải đi qua cơn mưa... Vì thế, hãy tin ngày mai nắng sẽ lên, và cuộc đời lại sẽ ươm hồng những ước mơ của bạn, một khi bạn còn giữ trong lòng ánh sáng của niềm tin.*

 *(Theo Hạt giống tâm hồn dành cho tuổi teen, Tập 2 -Nhiều tác giả, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2012, trang 02)*

**Câu 1.** *(0,5 điểm)*Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 2.** *(0,75 điểm)* Hãy chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn: *Muốn nhìn thấy cầu vồng, ta phải đi qua cơn mưa…?*

**Câu 3.** *(0,75 điểm)*Từ đoạn trích trên, hãy nêu thông điệp mà em tâm đắc nhất? Lí giải vì sao?

**Phần III. Tập làm văn. (6,0 điểm)**

**Câu 1.** (1,5 điểm)

Từ ngữ liệu phần Đọc- hiểu văn bản, em hãy viết một đoạn văn nghị luận (*từ 12 đến 15 câu )* bày tỏ suy nghĩ về ý nghĩa của niềm tin trong cuộc sống.

**Câu 2.** (4,5 điểm)

Phân tích nhân vật Phương Định trong truyện ngắn “Những ngôi sao xa xôi” (SGK ngữ văn 9, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018, tr 113 ) của nhà văn Lê Minh Khuê.

 Từ đó nêu suy nghĩ của em về trách nhiệm của tuổi trẻ với đất nước hôm nay.

-------------**HẾT**------------

*Họ tên thí sinh:…………………………………………………Số báo danh:………………………………………………..*

*Chữ kí, họ tên giám thị 1:………………………………..Chữ kí, họ tên giám thị 2:………………………………*

|  |
| --- |
| **HƯỚNG DẪN CHẤM KHẢO SÁT** **MÔN NGỮ VĂN 9** |

**Tổng điểm cho cả bài thi 10 điểm**

 ***Yêu cầu nội dung, hình thức và phân bố điểm như sau:***

**Phần I. Tiếng Việt** (2,0 điểm)

*- Mỗi câu chọn đúng đáp án cho 0,25 điểm*

*- Trả lời sai hoặc có nhiều hơn 1 đáp án hoặc không trả lời: 0 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | B | D | A | C | B | D | C | C |

**Phần II. Đọc – hiểu văn bản (2,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu** | **Mức cho điểm** |
| **Câu 1.**(0,5 điểm)Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích. | - Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận. | - Điểm 0,5: Nêu đúng phương thức biểu đạt chính. |
| **Câu 2.**(0,75 điểm)Chỉ ra và nêu tác dụng biện pháp tu từ trong câu: *Muốn nhìn thấy cầu vồng, ta phải đi qua cơn mưa…* | - **Chỉ ra:** Biện pháp tu từ ẩn dụ qua hai hình ảnh “cầu vồng” (thành công) và “cơn mưa” (những khó khăn, thất bại)- **Tác dụng:**+ Làm tăng sức gợi hình gợi cảm làm cho đoạn trích có ý nghĩa sâu sắc. +Khẳng định: Muốn có được thành công phải trải qua những khó khăn thử thách…+ Khuyên nhủ mỗi người cần có ý chí nghị lực để vượt qua được khó khăn, thử thách vươn tới thành công. | **\*Chỉ ra:** Điểm 0,25: Chỉ ra (tên phép tu từ và hình ảnh ):**\*Nêu tác dụng:** - Điểm 0,5: Nêu được 02 đến 03 ý.- Điểm 0,25: Nêu được 01 ý.- Điểm 0: Nêu sai hoặc không trả lời. |
| **Câu 3.**(0,75 điểm)Từ đoạn trích trên, hãy nêu thông điệp mà em tâm đắc nhất. Lí giải vì sao? | * Đây là câu hỏi mở, học sinh có thể lựa chọn một thông điệp tâm đắc nhất

*Dưới đây là một số gợi ý:* + Trong cuộc sống cần có niềm tin+ Thất bại là điều ai cũng sẽ gặp phải, quan trọng nhất là cách đối diện với nó + … - Phần lí giải chỉ cần đưa ra ý hợp lí với quan điểm là cho điểm: ví dụ học sinh chọn thông điệp cần có niềm tin trong cuộc sống vì+ Khi con người có niềm tin vào những ước mơ, họ luôn phấn đấu để đạt được những ước mơ đó+ Niềm tin tiếp thêm cho con người sức mạnh mở ra những hành động tích cực vượt lên những khó khăn, thử thách; giúp con người gặt hái những thành công+ Có niềm tin vào những điều tốt đẹp giúp cho cuộc sống có ý nghĩa hơn+... | - Điểm 0,25: Nêu được 1 thông điệp tâm đắc nhất (nếu nêu nhiều hơn 01 thông điệp, không cho điểm)-Lí giải- Điểm 0.5 : Trả lời được hai ý trọn vẹn hoặc 3 ý nhưng chưa đầy đủ. - Điểm 0.25 : Trả lời được một ý trọn vẹn hoặc 2 ý nhưng chưa đầy đủ. - Điểm 0.0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai\*Lưu ý: *HS có cách diễn đạt khác, hợp lý vẫn cho điểm.* |

**Phần III. Làm văn (6,0 điểm)**

**Câu 1:** **(1,5 điểm):**

 Từ ngữ liệu phần Đọc- hiểu văn bản, em hãy viết một đoạn văn nghị luận *(từ 12 đến 15 câu)* để bày tỏ suy nghĩ về ý nghĩa của niềm tin trong cuộc sống.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Cách cho điểm** |
| ***a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức, dung lượng đoạn văn nghị luận; lí lẽ dẫn chứng thuyết phục (0,25 đ)*** Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành, đủ số câu (khoảng 12 đến 15 câu). | - **Điểm 0,25:** Đúng hình thức, dung lượng;- **Điểm 0:** Không đúng hình thức và dung lượng; |
| ***b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận***:ý nghĩa của niềm tin trong cuộc sống. ***(0,25 đ)*** | **- Điểm 0,25:** Xác định chính xác.**- Điểm 0:** Xác định sai hoặc không chính xác. |
| ***c. Triển khai vấn đề nghị luận (1,0 đ)*** Bày tỏ suy nghĩ về vấn đề bằng lập luận chặt chẽ với lí lẽ, dẫn chứng phù hợp, thuyết phục. Dưới đây là một hướng triển khai:-*Ý nghĩa của niềm tin*:+ Niềm tin là một phẩm chất cao đẹp và cần thiết. Niềm tin tiếp thêm sức mạnh để con người có ước mơ, mục đích cao đẹp.+Khi có niềm tin sẽ mở ra cho ta những hành động tích cực, tinh thần lạc quan để vượt lên những khó khăn, thử thách, giúp con người gặt hái những thành công.+ Niềm tin giúp mọi người yêu cuộc sống, yêu con người, hy vọng vào những điều tốt đẹp.+ Đánh mất niềm tin thì con người sẽ không có ý chí nghị lực để vươn lên, không khẳng định được mình, mất tự chủ...+ Niềm tin còn được củng cố nhờ sự cố gắng của chính bản thân; sự cổ vũ, động viên của những người xung quanh.  *( Dẫn chứng)**- Bài học nhận thức và hành động*:+ Mọi người phải xây dựng niềm tin trong cuộc sống. Tin tưởng vào khả năng, năng lực của bản thân, tin tưởng vào những điều tốt đẹp.+ Phải dám nghĩ, dám làm, tự tin, yêu đời, yêu cuộc sống. Phải tránh xa các tệ nạn xã hội..., phải luôn làm chủ bản thân | **- Điểm 0,75- 1,0**: Triển khai được 4-5 ý, có dẫn chứng, lập luận thuyết phục, có sáng tạo, diễn đạt trôi chảy.**- Điểm 0,25- 0,5**: Triển khai được 4-5 ý nhưng còn sơ lược, hoặc chỉ đảm bảo được 2-3 ý; mắc một số lỗi về diễn đạt.* **Điểm 0,25**: Triển khai 1 ý trọn vẹn hoặc 2-3 ý nhưng còn sơ lược, mắc nhiều lỗi về diễn đạt.

**- Điểm 0:** Không làm bài hoặc làm lạc nội dung. |

**Câu 2. (4,5 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| Phân tích nhân vật Phương Định trong truyện ngắn “Những ngôi sao xa xôi” của Lê Minh Khuê. Từ đó nêu suy nghĩ của em về trách nhiệm của tuổi trẻ với đất nước hôm nay. | **4,5** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*: mở bài giới thiệu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.  | *0,25* |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*: Phân tích nhân vật Phương Định. Nêu suy nghĩ về trách nhiệm của tuổi trẻ với đất nước hôm nay. | *0,25* |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*: vận dụng hợp lí các thao tác lập luận để triển khai vấn đề theo những cách khác nhau. Cần đảm bảo được các ý cơ bản sau:**\* Giới thiệu tác giả, tác phẩm.****\* Phân tích nhân vật Phương Định**- Hoàn cảnh sống và làm việc:+ Ở cao điểm, một vùng trọng điểm trên tuyến đường Trường Sơn, nơi tập trung nhiều nhất của bom đạn và sự hủy diệt của kẻ thù *có nơi nào như thế này không, đất bốc khói, máy bay....*+ Luôn phải đối mặt với tử thần, chạy trên cao điểm giữa ban ngày, phơi mình ra giữa vùng trọng điểm bắn phá của máy bay địch.=> Hoàn cảnh và điều kiện làm việc đã tạo thành phông nền để tỏa sáng vẻ đẹp tâm hồn, tính cách. Dù trong hoàn cảnh khó khăn, khốc liệt họ vẫn anh dũng, kiên cường,...**- Phương Định có nét đẹp ngoại hình trẻ trung, xinh đẹp (HS lấy dẫn chứng, phân tích)*****-* Phương Định là những con người sống có lí tưởng, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, dũng cảm, kiên cường.**+ Một cô gái Hà Nội sẵn sàng rời bỏ cuộc sống chốn phồn hoa đô thị để tham gia cuộc kháng chiến, cô sẵn sàng nhận nhiệm vụ,...).+Thể hiện ngay trong việc làm hàng ngày của họ: ngồi quan sát bom nổ, đo khối lượng đất đá cần san lấp,...+ Thể hiện trong tình huống phá bom (đưa dẫn chứng và phân tích).* **Phương Định có tâm hồn trẻ trung trong sáng, lạc quan yêu đời:**

Phương Định: Rất nhạy cảm, luôn quan tâm đến hình thức của mình, mơ mộng trong lời bài hát, cảm nhận về cơn mưa đá bất ngờ ập đến (đưa dẫn chứng và phân tích).**- Phương Định rất giàu tình đồng chí đồng đội.**Cô hiểu rất rõ sở thích, tính tình của đồng đội; Cô luôn quan tâm và dành tình cảm ấm áp cho đồng đội. (đưa dẫn chứng và phân tích: khi Nho bị thương).**\* Đánh giá:** - Cốt truyện đơn giản, kể chuyện hấp dẫn khắc họa Phương Định là người con gái trẻ trung, trong sáng, mơ mộng có tinh thần dũng cảm, lạc quan trong cuộc sống chiến đấu đầy gian khổ. Phương Định là đại diện tiêu biểu của thế hệ trẻ thời kì kháng chiến chống Mĩ,...- Ngôi kể và điểm nhìn trần thuật: Ngôi thứ nhất mang lại tính chân thực, độ tin cậy cho tác phẩm; điểm nhìn trần thuật qua nhân vật Phương Định mang lại cho tác phẩm chất thơ và chất trữ tình,...- Giọng văn đầy nữ tính, sự kết hợp hài hòa giữa các phương thức biểu đạt, nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật...- Liên hệ với những tác phẩm (*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*- Phạm Tiến Duật, N*gười mẹ cầm súng -* Nguyễn Thi, Hòn Đất- Anh Đức...) viết về đề tài thế hệ trẻ trong kháng chiến chống Mĩ để thấy giá trị của tác phẩm đã góp phần khắc họa hình ảnh của con người Việt Nam kiên cường, bất khuất..**\* HS nêu suy nghĩ cá nhân về trách nhiệm của tuổi trẻ với đất nước ở các lĩnh vực xây dựng, bảo vệ tổ quốc có đưa những dẫn chứng cụ thể.** *Sau đây là một số gợi ý:*– Tuổi trẻ hôm nay được sinh ra và trưởng thành trong bối cảnh đất nước hòa bình. Tuổi trẻ hôm nay được sống và hưởng thụ những thành quả mà biết bao thế hệ cha ông đã đổi lấy bằng cả xương máu và trí tuệ. Vì thế, mỗi thanh niên- những người chủ tương lai của đất nước cần biết quý trọng tuổi trẻ, phải sống và cống hiến hết mình vì tổ quốc Việt Nam thân yêu.– Thực hiện tốt trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc (Thực hiện nghiêm túc luật nghĩa vụ quân sự, sẵn sàng lên đường khi tổ quốc gọi, Tỉnh táo trước các luận điệu xuyên tạc, những âm mưu và hành động thù địch chống phá Đảng và nhà nước của kẻ thù...)- Cống hiến hết mình cho công cuộc xây dựng, phát triển đất nước (không ngừng học tập, trau dồi tri thức, rèn luyện các thói quen tốt, kĩ năng sống cơ bản, dám nghĩ dám làm những việc có ý nghĩa cho đất nước... dù là người trí thức, nông dân hay người lính...)*Lưu ý: - Giám khảo cần thảo luận kĩ hướng dẫn chấm để vận dụng linh hoạt, phù hợp với tính chất của đề và thực tế bài làm của HS.* | *0,25**0,5**0,25**0,75**0,5**0,5**0,5**0,5* |
| *d. Sáng tạo*: Có cách diễn đạt mới mẻ, suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; mở rộng đến các tác phẩm cùng đề tài, chủ đề.**Cách cho điểm:****- *Điểm từ 4,0 ->4,5:*** *Đảm bảo tốt các yêu cầu trên. vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt.****- Điểm từ 3,0 ->3,75****: Đảm bảo tương đối đầy đủ hoặc chưa thật đầy đủ các yêu cầu nêu trên nhưng có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận khá phù hợp, linh hoạt. Mắc lỗi chính tả, diễn đạt nhỏ.****- Điểm từ 2,0 ->2,75****: Đảm bảo cơ bản các yêu cầu trên; phân tích chưa thật thuyết phục. Mắc nhiều lỗi chính tả, diễn đạt.****- Điểm 1,0 ->1,75****: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết phân tích; chưa biết đánh giá; văn còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.****- Điểm dưới 1,0****: Chưa hiểu đúng đề, kể lể sơ sài; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả.**-* ***Điểm 0****: Không làm bài hoặc lạc đề.* | *0,25* |

 **Lưu ý**: *Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm, đảm bảo đánh giá đúng trình độ của học sinh. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo có khả năng cảm thụ tốt.*

 *Điểm toàn bài là điểm cộng đến 0,25 điểm, không làm tròn*

*……………….Hết……………….*